

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 9 - 2022

*V/v tranh chấp hôn nhân và
gia đình.*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Quốc Chính

Các Hội thẩm nhân dân gồm có: Bà Nguyễn Thị Hồng

Bà Bùi Việt Nga

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:

Ông Lê Quý Tĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 212/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 07 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 08 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên toàn số: 43/2022/QĐST-DS ngày 15 tháng 09 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **H’ Nh** - SN: 1985

Địa chỉ: Buôn B², thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Bị đơn: Anh **Y Kh** – SN: 1981

Địa chỉ: Buôn B², thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/08/2022, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, và lời khai tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị H’ Nh trình bày:

Chị H’ Nh và anh Y Kh tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2008, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 15 tháng 05 năm 2008. Trong thời gian đầu vợ, chồng chung sống hạnh phúc và đã có 05 con chung Y Kh Siu – SN: 22/11/2003, Y Kh Th Siu – SN: 02/09/2007; Y Kh S – SN: 03/05/2009, H’ Th L Siu – SN: 19/07/2013, Y H Siu – SN: 04/02/2019, tuy nhiên

thời gian gần đây anh Y Kh thay đổi tính tình, không quan tâm con cái, không có trách nhiệm với gia đình, anh Y Kh thường xuyên uống rượu, không đi làm kiếm thu nhập phụ giúp chị nuôi con, khi say anh Y Kh về đánh đập chị và các con, sự việc đã được Già làng giải quyết nhưng anh Y Kh không thay đổi. Chị thấy tình cảm giữa chị và anh Y Kh không còn nên chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ea Súp giải quyết cho chị được ly hôn với anh Y Kh.

Về con chung: Chị và anh Y Kh không có con nuôi, con riêng. Về con chung anh chị có 05 con chung Y Kh Siu – SN: 22/11/2003, Y Kh Th Siu – SN: 02/09/2007; Y Kh S – SN: 03/05/2009, H' Th L Siu – SN: 19/07/2013, Y H Siu – SN: 04/02/2019. Nay ly hôn chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu Y Kh Th Siu; Y Kh S, H' Th L Siu, Y H Siu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Đối với cháu Y Kh Siu – SN: 22/11/2003 đã trên 18 tuổi, hoàn toàn khỏe mạnh và có khả năng lao động để tự nuôi mình nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh Y Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, công nợ: Chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Y Kh, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập thông qua UBND thị trấn E, niêm yết thông báo tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa tại UBND thị trấn E, tại nhà anh Y Kh và tại Tòa án huyện Ea Súp tuy nhiên anh Y Kh đều vắng mặt không lý do. Do vậy anh Y Kh không thể hiện quan điểm của mình trong vụ án.

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 31 tháng 08 năm 2022 nguyên đơn đã được tiếp cận, thống nhất với chứng cứ đã được công khai và không thay đổi bổ sung đơn khởi kiện hay nộp chứng cứ gì mới, không yêu cầu triệu tập đương sự khác đến tham gia phiên tòa.

Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, nguyên đơn không có ý kiến tranh luận gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân theo đúng các quy định tại các Điều 28, 35, 39, 68, 96, 97, 98, 175, 176, 197, 198, 204 và 220 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

Về chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự, bị đơn Tòa án đã tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật, tuy nhiên bị đơn vẫn vắng mặt.

Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 51, 53, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử: Về quan hệ hôn nhân chấp nhận đơn

khởi kiện của chị H' Nh, xử cho chị H' Nh được ly hôn với anh Y Kh, về con chung giao con chung Y Kh Th Siu; Y Kh S, H' Th L Siu, Y H Siu cho chị H' Nh nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Đối với cháu Y Kh Siu – SN: 22/11/2003 đã trên 18 tuổi, hoàn toàn khỏe mạnh và có khả năng lao động để tự nuôi mình, chị H' Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chấp nhận sự tự nguyện của chị H' Nh không yêu cầu anh Y Kh phải cấp dưỡng nuôi con nên anh Y Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị H' Nh khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Y Kh có nơi cư trú tại buôn B², thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, đây là quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục: Đối với bị đơn anh Y Kh trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập thông qua UBND thị trấn E và mẹ đẻ của anh Y Kh là bà H K Hra, niêm yết thông báo tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa tại UBND thị trấn E, tại nhà anh Y Kh và tại Tòa án huyện Ea Súp, tuy nhiên anh Y Kh không hợp tác, không có mặt tại Tòa án. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử, xử vắng mặt.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử nhận thấy chị H' Nh và anh Y Kh tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 15 tháng 08 năm 2008 đúng theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị H' Nh và anh Y Kh là hợp pháp. Trong thời gian chung sống chị H' Nh và anh Y Kh nảy sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do anh, chị tính tình không hợp, nhất là vấn đề tình cảm, anh Y Kh thường xuyên uống rượu, say xỉn về đánh đập vợ, con, không có trách nhiệm với gia đình, sự việc đã kéo dài nhiều năm và đã được Già làng giải quyết nhưng anh Y Kh không thay đổi. Xét tình cảm, hạnh phúc của chị H' Nh và anh Y Kh không còn, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, chấp nhận đơn khởi kiện của chị H' Nh, xử cho chị H' Nh được ly hôn với anh Y Kh.

[4] Về con chung: Chị H' Nh và anh Y Kh không có con nuôi, con riêng, anh chị có 05 con chung Y Kh Siu – SN: 22/11/2003, Y Kh Th Siu – SN: 02/09/2007; Y Kh S – SN: 03/05/2009, H' Th L Siu – SN: 19/07/2013, Y H Siu – SN: 04/02/2019. Nay chị H' Nh yêu cầu được nuôi cháu Y Kh Th Siu; Y Kh S, H' Th L Siu, Y H Siu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Xét về điều kiện nuôi con của mỗi bên Hội đồng xét xử nhận thấy đối với anh Y Kh qua xác minh tại chính quyền địa phương cho biết anh Y Kh không trực tiếp lao động kiếm thu nhập cho gia đình, hàng ngày thường xuyên

uống rượu, say xỉn về đánh đập vợ, con, quá trình Tòa án giải quyết anh Y Kh không hợp tác, vắng mặt tại Tòa án, không có ý kiến gì về việc nuôi con. Đối với chị H' Nh hiện làm nông thu nhập không ổn định tuy nhiên chị là người lao động chính trong nhà có thu nhập và là người trực tiếp nuôi con trong những năm gần đây, chị có nơi cư trú ổn định, có điều kiện chăm sóc giáo dục con, các cháu Y Kh Th Siu, Y Kh Siu đã nghỉ học cũng giúp chị kiếm thêm thu nhập phụ giúp gia đình nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để giao con chung cho anh Y Kh nuôi dưỡng mà cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị H' Nh, giao cháu Y Kh Th Siu; Y Kh S, H' Th L Siu, Y H Siu cho chị H' Nh nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và cũng là nguyện vọng của các cháu muốn ở với mẹ là phù hợp. Đối với cháu Y Kh Siu – SN: 22/11/2003 đã trên 18 tuổi, hoàn toàn khỏe mạnh và có khả năng lao động để tự nuôi mình, chị H' Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng chị H' Nh không yêu cầu anh Y Kh cấp dưỡng nuôi con nên anh Y Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về tài sản và công nợ: Chị H' Nh và anh Y Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án. Chị H' Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 235, 266, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị H' Nh, xử cho chị H' Nh được ly hôn với anh Y Kh.

Về con chung: Giao các cháu Y Kh Th Siu – SN: 02/09/2007; Y Kh S – SN: 03/05/2009, H' Th L Siu – SN: 19/07/2013, Y H Siu – SN: 04/02/2019 cho chị H' Nh nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị H' Nh không được quyền ngăn cản anh Y Kh đến thăm nom chăm sóc con chung.

Đối với cháu Y Kh Siu – SN: 22/11/2003 đã trên 18 tuổi, hoàn toàn khỏe mạnh và có khả năng lao động để tự nuôi mình, chị H' Nh, anh Y Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Y Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị H' Nh và anh Y Kh có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản, công nợ: Chị H' Nh và anh Y Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị H' Nh phải chịu 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H' Nh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E theo biên lai thu số 0010130 ngày 12/07/2022.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Chi cục THA huyện E;
- UBND thị trấn E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lưu Quốc Chính